TT	Mã học phần	Tên học phần	Khối lượng kiến thức *(tín chỉ)*		
			Tổng số	LT	TH, TL, TN
A. Kiến thức chung			**6**		
1	QLTH501	Triết học	4	3.0	1.0
2	QLPP502	Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế và quản trị kinh doanh	2	1.5	0.5
B. Kiến thức cơ sở ngành			**20**		
I. Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc			***12***		
3	QTKT503	Kinh tế học nâng cao	2	1.5	0.5
4	QTTK504	Thống kê và phân tích kinh tế	2	01	01
5	QTCL505	Hoạch định chiến lược và chính sách kinh doanh	2	1.5	0.5
6	QTKD506	Quản trị kinh doanh hiện đại	2	1.5	0.5
7	QTHT507	Hệ thống thông tin quản lý	2	1.5	0.5
8	QTCĐ508	Quản trị kinh doanh - Chuyên đề 01	1	0.5	0.5
9	QTCĐ509	Quản trị kinh doanh - Chuyên đề 02	1	0.5	0.5
II. Kiến thức cơ sở ngành tự chọn: 4 học phần trong 9 học phần (8/18 tín chỉ)			***8***		
10	QTPL510	Pháp luật kinh tế	2	1.5	0.5
11	QTPT511	Các phương pháp toán trong quản lý kinh tế	2	1.5	0.5
12	QTKS512	Kinh tế số và thương mại điện tử	2	1.5	0.5
13	QTĐM513	Đổi mới và sáng tạo trong kinh doanh	2	01	01
14	QTQT514	Kinh doanh quốc tế	2	1.5	0.5
15	QTMT515	Kinh tế & Quản lý môi trường	2	1.5	0.5
16	QTXH516	Trách nhiệm xã hội trong doanh nghiệp	2	1.5	0.5
17	QTRR517	Quản trị rủi ro và thay đổi	2	1.5	0.5
18	QTTT518	Phân tích báo cáo tài chính và định giá doanh nghiệp	2	1.5	0.5
C. Kiến thức chuyên ngành			**22**		
I. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			***10***		
19	QTTC519	Quản trị tài chính doanh nghiệp	2	01	01

TT	Mã học phần	Tên học phần	Khối lượng kiến thức *(tín chỉ)*		
			Tổng số	LT	TH, TL, TN
20	QTNL520	Quản trị nhân lực nâng cao	2	01	01
21	QTMA521	Quản trị marketing	2	01	01
22	QTKN522	Kỹ năng quản trị	2	01	01
23	QTNC523	Nghiên cứu thực tế	2	0.5	1.5
II. Kiến thức chuyên ngành tự chọn: chọn 6 học phần trong 14 học phần (12/ 28 tín chỉ)			***12***		
24	QTCT524	Quản trị công ty	2	01	01
25	QTĐP525	Hành vi tổ chức	2	01	01
26	QTTH526	Quản trị thương hiệu	2	01	01
27	QTTM527	Kế toán quản trị	2	01	01
28	QTTH528	Giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh	2	1.5	0.5
29	QTDA529	Quản trị dự án đầu tư nâng cao	2	01	01
30	QTVH530	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp trong hội nhập quốc tế	2	01	01
31	QTTN531	Quản trị chất lượng nâng cao	2	01	01
32	QTCN532	Quản trị sản xuất và tác nghiệp	2	01	01
33	QTCN533	Quản trị logicstic và chuỗi cung ứng	2	1.5	0.5
34	QTCN534	Quản trị chi phí kinh doanh	2	1.5	0.5
35	QTHC535	Quản trị công nghệ	2	1.5	0.5
36	QTDV536	Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ	2	1.5	0.5
37	QTXN537	Quản trị xuất nhập khẩu	2	1.5	0.5
D. Kiến thức tốt nghiệp					
38	QTTT538	Thực tập tốt nghiệp	6	2	4
39	QTTN539	Đề án tốt nghiệp	6	2	4
Tổng cộng			**60**	**16**	**16**